

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 66618 /CT-TTHT  
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2017

Kính gửi: Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được Phiếu chuyển số 888/PC-TCT ngày 20/9/2017 của Tổng cục Thuế chuyên thư hỏi của độc giả Nguyễn Thị Xuân ở Hà Nội (Số phiếu 0914-06/THTK-DVC) do Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính chuyển đến (sau đây gọi là “Độc giả”) hỏi về chính sách thuế. Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào:

“Điều 15. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

2. Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ hai mươi triệu đồng trở lên, trừ các trường hợp giá trị hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng, hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT và trường hợp cơ sở kinh doanh nhập khẩu hàng hóa là quà biếu, quà tặng của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài.”

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) hướng dẫn các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng:

+ Tại Điều 9 hướng dẫn thuế suất 0%.

+ Tại Điều 10 hướng dẫn thuế suất 5%.

+ Tại Điều 11 hướng dẫn thuế suất 10%.

+ Tại khoản 6 Điều 14 hướng dẫn nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đầu vào:



*“6. Số thuế GTGT đã nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan hải quan được khấu trừ toàn bộ, trừ trường hợp cơ quan hải quan xử phạt về gian lận, trốn thuế.”*

- Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.

- Căn cứ Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế và sửa đổi một số điều tại các thông tư về thuế.

- Căn cứ khoản 3 Điều 20 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính xử lý đối với hoá đơn đã lập:

*“3. Trường hợp hóa đơn đã lập và giao cho người mua, đã giao hàng hóa, cung ứng dịch vụ, người bán và người mua đã kê khai thuế, sau đó phát hiện sai sót thì người bán và người mua phải lập biên bản hoặc có thoả thuận bằng văn bản ghi rõ sai sót, đồng thời người bán lập hoá đơn điều chỉnh sai sót. Hoá đơn ghi rõ điều chỉnh (tăng, giảm) số lượng hàng hoá, giá bán, thuế suất thuế giá trị gia tăng..., tiền thuế giá trị gia tăng cho hoá đơn số..., ký hiệu... Căn cứ vào hoá đơn điều chỉnh, người bán và người mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào. Hoá đơn điều chỉnh không được ghi số âm (-).”*

Căn cứ quy định trên và nội dung hỏi của độc giả, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Trường hợp Công ty độc giả đã nộp số thuế GTGT sau đó bị cơ quan hải quan ấn định tại khâu nhập khẩu, khi nộp có chứng từ nộp thuế GTGT khâu nhập khẩu thì Công ty được khấu trừ số thuế GTGT bị ấn định này. Số thuế nhập khẩu ấn định Công ty đã nộp được hạch toán vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC nêu trên.

Về thuế suất thuế GTGT đối với hàng hóa bán ra đề nghị Công ty xác định mức thuế suất theo hướng dẫn tại Thông tư số 219/2013/TT-BTC, Thông tư số 26/2015/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Điều 9, Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 01/01/2015 và Thông tư số 130/2016/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 01/07/2016.

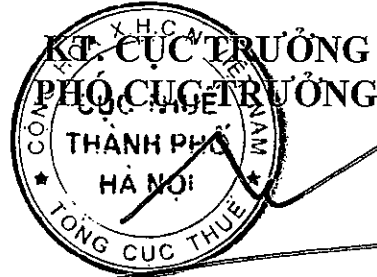
Trường hợp hàng hóa thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% nhưng Công ty đã lập hóa đơn theo thuế suất 5% thì Công ty phải lập hóa đơn bổ sung thuế suất, tiền thuế GTGT theo quy định.

Nếu còn vướng mắc, đề nghị Công ty độc giả cung cấp hồ sơ và liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được giải đáp cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công thông tin điện tử- Bộ Tài chính được biết và hướng dẫn độc giả thực hiện. ✓

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6; 4)



**Mai Sơn**

